



國環檢證字號：041(原環署環檢字第 041 號)

元智大學環科中心檢測實驗室

樣品檢驗報告

委託單位：御安淨水企業有限公司
 委託者地址：桃園市平鎮區中豐路南勢二段 127 號
 受檢單位：錄興國際股份有限公司
 行業別：自述業別
 採樣地點：觀音建國一館 6F 飲水機
 (桃園市觀音區)
 採樣單位：御安淨水企業有限公司
 採樣方法：---
 採樣行程代碼：---

委託編號：YZ1141C0213
 樣品基質：飲用水
 檢測目的：定檢
 採樣時間：114年01月08日16時00分
 收樣時間：114年01月09日
 報告日期：114年01月17日
 報告編號：C1140213-1

樣品報告編號		C1140108F				檢驗方法	環保署飲用水標準值	備註欄
原樣名稱或編號		飲用水						
檢測項目	單位	檢測值	開始培養時間	培養基名稱	原始數據			
大腸桿菌群	CFU/100 mL	<1	114年01月09日 10時00分	LES Endo Agar	1倍/0,0	NIEA E230.55B	6	
以下空白								
		PASS						



Accreditation number by NERA : 041
 (original Accreditation number by EPA : 041)

Environmental Technology Research Center
YUAN ZE UNIVERSITY
Analysis Report

Client: Yuann International Technology Co., Ltd
Address: No.127, Nanshi Sec. 2, Zhongfeng Rd., Pingzhen City, Taoyuan County, Taiwan (R.O.C.)
Plant: Golden -Brother International Co., Ltd.
IndustrialType: ---
Sampling Site: Guanyin Jianguo 1nd building 6F water dispenser

Client Number: YZ1141C0213
Sample Base: Drinking Water
Regular inspection
Sampling Date: 01/08/2025 16:00
Sample Received: 01/09/2025
Report Date: 01/17/2025
Report Number: C1140213-1

Sampling Organization: Yuann International Technology Co., Ltd
Sampling Method: ---
Sampling Code: ---

Sample Report Number		C1140109F				Analytical Method	Drinking water standard of EPA	Remarks
Sample Name(Number)		Drinking Water						
Analyzed Item	Unit	Analytical Value	Start Time of Incubating	Medium	Original Data			
Coliform Group	CFU/100 mL	<1	01/09/2025 10:00	LES Endo Agar	1/0 , 0	NIEA E230.55B	6	
The END								
				PASS				



Accreditation number by NERA : 041
(original Accreditation number by EPA : 041)

ห้องปฏิบัติการทดสอบศูนย์วิทยาศาสตร์สิ่งแวดล้อมมหาวิทยาลัย ยาล์ยหยวนจื่อ

รายงานการตรวจสอบตัวอย่าง

ผู้ยื่นคำร้อง:	บริษัทน้ำดื่มอวิอันจำกัด	หมายเลขหนังสือคำร้อง:	YZ1141C0213
ที่อยู่ผู้ยื่นคำร้อง:	เลขที่ 127 ถนนจงฟง ถนนชื้อ ตอน2 ผิงเจิ้ง เกาหยวน	ประเภทของตัวอย่าง:	น้ำดื่ม
หน่วยงานที่รับการตรวจ:	เจียซิงเทลินตี้ บริษัทจำกัด	จุดประสงค์การตรวจ:	กำหนดตรวจ
ชนิดธุรกิจ:	อาชีพ ธุรกิจตัวเอง	เวลาที่เก็บตัวอย่าง:	114/01/08 16:00
สถานที่เก็บตัวอย่าง:	Guanyin Jianguo 1nd building 6F water dispenser	เวลาที่เก็บตัวอย่าง:	114/01/09
หน่วยงานที่เก็บตัวอย่าง:	บริษัทน้ำดื่มอวิอันจำกัด	รายงานผลวันที่:	114/01/17
วิธีเก็บตัวอย่าง:	---	เลขที่ใบรายงาน:	C1140213-1
รหัสเก็บตัวอย่าง:	---		

เลขที่ใบรายงานผลของตัวอย่าง		C1140109F				วิธีเก็บ	มาตรฐานน้ำดื่มของกรมสิ่งแวดล้อม	ช่องหมายเหตุ
ชื่อหรือหมายเลขของตัวอย่าง		น้ำสำหรับดื่ม						
รายการที่ต้องตรวจ	หน่วย	ตรวจ	เวลาที่เริ่มวิจัย	ชื่อเชื้อที่เพาะ	หน่วยที่วัดค่า			
ค่าจางอันอวี	CFU/100 mL	<1	114/01/09 10:00	LES Endo Agar	1 倍/0 · 0	NIEA E230.55B	6	
[ข้อความข้างล่างว่าง]								

PASS



Phòng kiểm tra thí nghiệm trung tâm khoa bảo vệ môi trường đại học Nguyên Trí
Báo cáo kiểm nghiệm mẫu nước uống

Đơn vị ủy thác : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dự An Mã số đơn vị YZ1141C0213
 Địa chỉ người ủy t h á c : Số 127 đoạn 2 Nam Thế đường ù y t h á c :
 t h á c : Trung Phong khu Bình Chấn thành phố Đào Viên Cơ chất mẫu Máy nước uống thử nghiệm :
 Đơn vị được kiểm n g h i ệ m : Công ty trách nhiệm hữu hạn cổ phần cổ vấn tài nguyên nhân lực Gia m ẫ u :
 Hung Mục đích lấy Kiểm nghiệm định kỳ
 Loại ngành nghề : Tự thuật Thời gian lấy 16:00 ngày 01/08/2025 m ẫ u :
 Địa điểm lấy m ẫ u : Guanyin Jianguo 1nd building 6F water dispenser Thời gian thu ngày 01/09/2025 m ẫ u :
 Đơn vị lấy mẫu : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dự An Thời gian lấy ngày 01/17/2025 b á o c á o :
 Phương pháp lấy m ẫ u : --- Mã báo cáo : C1140213-1
 Mã hành trình lấy m ẫ u : ---

Mã báo cáo mẫu nước		C1140109F				Phương pháp đo lường	Giá trị tiêu chuẩn máy nước uống cục bảo vệ môi trường	Chú thích
Mã số hoặc tên gọi cũ		Máy nước uống						
Hạng mục kiểm nghiệm	Đơn vị	Giá trị đo lường	Thời gian bắt đầu nuôi cấy	Tên môi trường nuôi cấy	Số liệu ban đầu			
Hạng mục kiểm nghiệm	CFU/100 mL	<1	10:00 giờ 01/09/2025	LES Endo Agar	X1/0, 0	NIEA E230.55B	6	
Trống								